

SỐ 474

KINH DUY-MA-CẬT

Hán dịch: Đời Đông Ngô, Ưu-bà-tắc Chi Khiêm, người nước Nguyệt Chi.

QUYỂN THƯỢNG

Phẩm 1: PHẬT QUỐC

Nghe như vậy:

Một thời, Phật du hóa tại nước Duy-da-ly, ngụ ở vườn Nại thọ, cùng với đông đủ chúng đại Tỳ-kheo gồm tám ngàn vị, chúng Đại Bồ-tát ba vạn hai ngàn vị, đều là các bậc Bồ-tát đã chứng đắc thần thông. Tất cả các bậc Đại thánh này có thể thuận theo thế tục để giáo hóa, những việc Phật làm đều làm theo được, làm thành trì để giữ gìn chánh pháp, gầm lên tiếng gầm của sư tử khiến mười phương đều nghe. Mọi người không mời mà vẫn đến làm bạn, đem an vui tới cho họ, làm hưng thịnh dòng giống Tam bảo khiến không bị đứt mất, chiến thắng ma vương, oán thù. Tất cả những người đã được giáo hóa đều tin hiểu và đều vượt qua cõi sinh tử, đạt giải thoát không còn trở ngại, không mất biện tài. Các báu niệm và định Tổng trì đều thành tựu. Bồ thí điều ý, tự tổn, hành giới, nhẫn, tinh tấn, nhất tâm (thiền định), trí tuệ, hàng thiện quyền trở xuống đạt được chỗ dứt hết mọi chấp trước, chứng đạt pháp nhẫn không phát khởi (pháp Nhẫn vô sinh) không thoái chuyển. Đã chuyển bánh xe chánh pháp, tùy theo hình tướng của mọi người mà hiện bày đạo đức trí tuệ, làm vị thầy dẫn đường đúng đắn cho muôn loài. Do không sợ nên không lay động. Đem phần phước đức trí tuệ đã thành tựu và dùng tướng hảo đã đạt được để có thể tự trang nghiêm tạo vẻ đẹp bậc nhất, xả bỏ của cải thế gian, ý chí và đức hạnh cao thượng, tiếng tốt lan khắp, có chí kim cang, được tánh Phật thánh. Dùng pháp cảm hóa người, rưới mưa cam lộ, hiểu rõ âm thanh ngôn ngữ của mọi loài, thuyết pháp lưu loát như nước chảy, tiếng nói trong suốt hòa nhập vào pháp vi diệu. Thấy rõ nguồn gốc sinh tử, đoạn trừ các ách, vượt qua các sợ hãi, rống tiếng rống của sư tử, chẳng nói nhiều, thuyết pháp như sấm rền, không thể ước lượng vì đã vượt quá mọi ước lượng. Dùng sự dẫn dắt của trí tuệ trên nẻo quý báu của đạo pháp làm Đại sư. Dùng hạnh trì túc hiện bày rộng xa âm thanh của Phật và công đức của pháp. Vào khắp các cõi, tùy thuận giáo hóa chúng sinh, giảng nói trí tuệ của chánh pháp không thể so sánh, đúng như trí tuệ của Phật, dùng mười Lực, bốn Vô úy và mười tám pháp Bất cộng của Phật, vượt qua mọi sự sa rớt vào hầm hố của các đường ác, sinh trong năm đường, làm vị thầy thuốc vĩ đại, dùng trí tuệ, dùng sự khéo léo chữa bệnh cho chúng sinh, đúng bệnh cho thuốc, khiến mau bình phục, đạt được vô lượng việc tốt, làm nghiêm tịnh vô lượng cõi Phật, tu học vô lượng trí tuệ của Phật, lãnh hội, giảng dạy về minh trí, noi theo dấu vết sáng suốt, theo thứ lớp phát huy nguồn gốc của phước đức trí tuệ, nhập vào yếu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chỉ của pháp sâu xa, có thể hoàn thành vô lượng Tam-muội, Phật lực, vô úy, tất cả đều đầy đủ.

Tên của các vị đó là: Bồ-tát Chánh Quán, Bồ-tát Kiến Chánh Tà, Bồ-tát Định Hóa Vương, Bồ-tát Pháp Tự Tại, Bồ-tát Pháp Tạo, Bồ-tát Quang Tạo, Bồ-tát Quang Tịnh, Bồ-tát Đại Tịnh, Bồ-tát Biện Tích, Bồ-tát Bảo Tích, Bồ-tát Bảo Chưởng, Bồ-tát Bảo Ấn Thủ, Bồ-tát Thường Cử Thủ, Bồ-tát Thường Hạ Thủ, Bồ-tát Thường Thảm, Bồ-tát Thường Tiểu, Bồ-tát Hỷ Căn, Bồ-tát Hỷ Vương, Bồ-tát Chánh Nguyên Chí, Bồ-tát Hư Không Tạng, Bồ-tát Bảo Thâm Trì, Bồ-tát Bảo Thủ, Bồ-tát Bảo Trì, Bồ-tát Bảo Thủy, Bồ-tát Thủy Quang, Bồ-tát Xả Vô Nghiệp, Bồ-tát Trí Tích, Bồ-tát Đăng Vương, Bồ-tát Chế Ma, Bồ-tát Tạo Hóa, Bồ-tát Minh Thí. Bồ-tát Thượng Thảm, Bồ-tát Tướng Tích Nghiêm, Bồ-tát Sư Tử Lôì Âm, Bồ-tát Thạch Ma Vương, Bồ-tát Chúng Hương Thủ, Bồ-tát Chúng Thủ, Bồ-tát Thường Ứng, Bồ-tát Bất Trí Viễn, Bồ-tát Thiện Ý Giác, Bồ-tát Liên Hoa Tịnh, Bồ-tát Đại Thế Chí, Bồ-tát Khuy Âm, Bồ-tát Phạm Thủy, Bồ-tát Thường Thủy, Bồ-tát Bảo Tràng, Bồ-tát Thắng Tà, Bồ-tát Nghiêm Độ, Bồ-tát Kim Kết, Bồ-tát Châu Kết, Bồ-tát Từ Thị, Bồ-tát Nhu Thủ... Các bậc Bồ-tát thượng thủ như thế có ba mươi hai ngàn vị.

Lại có một vạn Bà-la-môn đều như Biên Phát... từ cảnh giới ở bốn phương đến chỗ Phật để nghe pháp. Tất cả chư Thiên cùng với các chúng của họ đồng tới pháp hội.

Có một vạn hai ngàn chư Thiên của trời Đế Thích từ bốn phương đến cùng với các trời Đại tôn thần diệu khác và nhiều Long, Thần, Kiên-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc... và đại chúng của họ đều đến tập hợp. Trong đại hội cũng có các chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di tề tựu đông đủ.

Bấy giờ, Đức Phật với vô số trăm ngàn chúng quyến thuộc vây quanh, vì họ mà thuyết giảng kinh. Những người từ bên ngoài cảnh giới Tu-di đến đều vân tập ở khắp bốn phía. Tất cả chúng hội đều tự nhiên an tọa nơi tòa Sư tử.

Bấy giờ, nước Duy-da-ly có vị con nhà trưởng giả tên là La-lân-na-kiệt (*Hán dịch là Bảo Sự*) cùng với năm trăm vị con nhà trưởng giả khác đều có tâm chí quyết định tin tưởng nơi đạo Chánh chân vô thượng, cầm lọng bằng bảy báu đi đến chỗ Phật, cúi đầu đánh lễ sát chân Phật, dùng lọng báu che nơi phía trên Phật, do oai thần của Phật nên khiến thành một lọng báu lớn che khắp tất cả tam thiên đại thiên cõi Phật.

Bấy giờ, các đại chúng từ các thế giới đến đều thấy lọng báu che khắp trên tam thiên thế giới này. Các núi Tu-di, Mục-lân, Đại mục-lân, Tuyết sơn, Bảo sơn, Hắc sơn, núi Thiết vi, núi Đại thiết vi, thủy đều hiện trong lọng báu ấy. Biển lớn, sông to, suối nguồn, ngòi rạch trong tam thiên thế giới này và trên mặt trời, mặt trăng, tinh tú, Thiên cung, Long cung, các cung tôn thần đều hiện rõ trong lọng báu.

Cõi Phật nghiêm tịnh của chư Phật trong mười phương và ngay tại chỗ chư Như Lai ấy đang thuyết pháp cũng đều hiện rõ trong lọng báu, đều từ xa thấy và nghe được. Tất cả chúng ma được điều chưa từng có, đánh lễ Phật và đứng qua một bên. Có bao nhiêu nước đều nhìn thấy rõ hết thủy. Đồng tử Bảo Sự ở trước Phật, dùng kệ khen ngợi:

*Mắt trong sáng, đẹp như hoa vàng
Lời tịnh, ý tịch, qua bờ giác
Trừ sạch dục si, xưng vô lượng
Đánh lễ Sa-môn dấu tịch nhiên.
Thấy được Đại Thánh, tướng ba cõi
Hiện cõi Phật con rất sáng ngời*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thuyết pháp tối thượng dứt trừ nghi
Hư không, trời, thần được nghe thấy.
Các Pháp vương giảng trao kinh đạo
Dem pháp giảng thuyết ban cho người
Giống lên trống pháp bày nghĩa diệu
Cúi lạy Pháp Vương rất tôn quý.
Thuyết danh tự chẳng có chẳng không
Do nhân duyên nên các pháp sinh
Chẳng ngã, chẳng tạo, kia chẳng biết
Như Phật thanh tịnh thân tướng đẹp.
Trước tại Bồ-đề, hàng phục ma
Đắc cam lộ thành đạo giác ngộ
Dùng tâm dứt chấp mà hiện hành
Tất cả dị học đều kính phục.
Ba lượt chuyển pháp nơi đại thiên
Người lãnh thọ tu hành chánh định
Trời người được thấy theo nghe pháp
Tam bảo hiện bày ở thế gian.
Phật thuyết pháp chỉ dạy mọi người
Không hề mong cầu, luôn vắng lặng
Thượng trí thương độ khỏi già chết
Đánh lễ biển pháp đức vô biên.
Cúng dường phụng sự như Tu-di
Không giới, có giới đều thương tưởng
Giảng dạy vô biên nhớ hành khắp
Ai nghe danh Phật chẳng kính thờ.
Nay dâng Năng Nhân lọng thiện này
Trong đó hiện thế giới tam thiên
Cung điện chư Thiên và Rồng, Thần
Kiền-đạp-hòa cùng các Duyệt-xoa.
Do biết các sở hữu thế gian
Mười lực xót thương biến hóa ra
Chúng thấy hiếm có, khen ngợi Phật
Cúi lạy Đại trí rất tôn quý.*

Đồng tử Bảo Sự nói kệ khen ngợi Phật xong, với tâm ý cung kính, quỳ thẳng chấp tay bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Năm trăm đồng tử này đều có tâm chí vững chắc nơi đạo Chánh chân Vô thượng, ước muốn được nghe nói về quốc độ thanh tịnh của Phật. Cúi xin Phật giảng dạy rõ cho chúng con về hạnh thanh tịnh của Như Lai ở nước Phật.

Bấy giờ, Phật bảo đồng tử Bảo Sự:

–Này đồng tử! Hãy nghe cho kỹ và khéo ghi nhớ. Ta sẽ vì các vị giảng thuyết về sự thanh tịnh ở cõi Phật của Như Lai, Bồ-tát.

Lúc này, Bảo Sự và các đại chúng vâng theo lời dạy, lắng nghe.

Phật bảo đồng tử:

–Nơi ở của tất cả các loài bò, bay, máy, cựa, người, vật đều là nước Phật của Bồ-

tát. Vì sao? Vì Bồ-tát muốn giáo hóa chúng sinh nên đầu lấy nước Phật, vì muốn khiến cho muôn dân (chúng sinh) nước Phật đều phụng thờ pháp luật nên nhận lấy nước Phật, vì muốn khiến cho muôn dân nước Phật nhập vào thượng trí của Phật nên nhận lấy nước Phật, vì muốn khiến cho muôn dân nước Phật thấy rõ về việc làm của Thánh điển để phát tâm ý nên nhận lấy nước Phật. Vì sao? Vì muốn hướng dẫn, làm lợi ích cho tất cả dân chúng khiến sinh vào nước Phật. Ví như có người muốn ngay giữa hư không xây dựng cung điện, phòng ốc thì hoàn toàn không thể được.

Như vậy, này đồng tử! Bồ-tát vì muốn độ cho muôn loài nên nguyện nhận lấy nước Phật. Nguyện nhận lấy nước Phật thì chẳng phải là ở nơi hư không.

Đồng tử nên biết, Bồ-tát vì không cầu quốc độ nên ở ngay nơi nước Phật mà đắc đạo, vì không bảo: Ta dạy bảo muôn người nên sinh về cõi Phật, vì Bồ-tát dùng tánh hiền thiện đối với quốc độ nên ở ngay nước Phật đắc đạo. Thường thành tựu các điều thiện, vì người gánh vác trọng trách nên sinh về cõi Phật.

Bồ-tát hoằng dương đạo lý nên ở ngay nước Phật đắc đạo, thường dùng pháp Đại thừa xây dựng muôn dân nên có được cõi Phật.

Bồ-tát dùng bố thí làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, vì tất cả việc bố thí là giúp cho muôn dân sinh nơi cõi Phật.

Bồ-tát dùng trì giới làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, tròn đầy ước nguyện, đem mười hạnh thiện tập hợp muôn dân sinh về cõi Phật.

Bồ-tát dùng nhẫn nhục làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, có đủ ba mươi hai tướng để tự làm nghiêm tịnh kinh, dùng hạnh nhẫn để giáo hóa muôn dân sinh nơi cõi Phật.

Bồ-tát dùng tinh tấn làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, dùng các gốc đức tu hành đúng đắn, siêng năng kết hợp muôn dân sinh về cõi Phật.

Bồ-tát dùng thiền định làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, vì biết được tâm niệm, làm an ổn muôn dân sinh về cõi Phật.

Bồ-tát dùng trí tuệ làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, hay dùng sự dặt dìu đúng đắn để thành tựu cho muôn dân sinh nơi cõi Phật.

Bồ-tát thực hành bốn Tâm vô lượng làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, dùng Từ, Bi, Hỷ, Xả giúp muôn dân sinh nơi cõi Phật.

Bồ-tát thực hành bốn ân làm cõi nước, nên ở ngay nước Phật đắc đạo, đem tuệ thí, nhân ái, lợi nhân... làm lợi ích cứu giúp tất cả, quy tụ muôn dân sinh nơi cõi Phật.

Bồ-tát thực hành phương tiện quyền xảo nên ở ngay nước Phật đắc đạo, dùng tất cả hành theo phương tiện quyền xảo để đầu phục giáo hóa muôn người sinh nơi cõi Phật.

Bồ-tát thực hành ba mươi bảy phẩm Trợ đạo nên ở ngay nước Phật đắc đạo, dùng Căn, Lực, Giác ý, cố gắng dặt dấn muôn dân sinh nơi cõi Phật.

Bồ-tát dùng pháp để giáo hóa nên ở ngay nước Phật đắc đạo, thị hiện tất cả hạnh thiện để được thấy cõi Phật.

Bồ-tát giảng thuyết dứt trừ tám nạn nên ở ngay cõi Phật đắc đạo. Tất cả vì dứt trừ các nạn của đường ác mà có cõi Phật.

Bồ-tát tự học, không chê bai sự tiếp nhận của ai nên ở ngay nước Phật đắc đạo. Dứt trừ các sự tiếp nhận sai lầm mà có cõi Phật.

Bồ-tát tịnh tu mười hạnh thiện nên ở ngay nước Phật đắc đạo, chẳng xa lìa các thứ tài sản, đủ phạm hạnh, lời nói thành thật, khỏi rơi vào đường ác, nói lời dịu dàng, không

phân biệt quyền thuộc, thường gần gũi bạn lành, không ganh ghét, ngã mạn, dứt trừ tâm ý giận dữ, dùng chánh kiến dạy người sinh về cõi Phật.

Như vậy, này đồng tử! Bồ-tát do tu đúng theo hạnh ấy nên có danh dự. Có danh dự rồi, liền sinh về cõi thiện. Sinh về cõi thiện rồi liền lãnh thọ phước. Lãnh thọ phước rồi liền hay phân chia phước. Thường hay phân chia phước rồi liền thực hành phương tiện thiện xảo. Thực hành phương tiện thiện xảo rồi tức là làm thanh tịnh nước Phật. Làm thanh tịnh nước Phật rồi thì người, vật đều tịnh. Người vật đều tịnh rồi thì có trí tịnh. Có trí tịnh rồi thì có sự dạy bảo tịnh. Có sự dạy bảo tịnh thì lãnh thọ tịnh.

Như vậy, này đồng tử! Bồ-tát muốn làm cho cõi Phật thanh tịnh thì phải đem tâm ý tịnh hành đúng như vậy. Vì sao? Vì Bồ-tát do ý tịnh nên được cõi Phật tịnh.

Lúc này, Hiền giả Xá-lợi-phất nương nơi oai thần của Phật suy nghĩ: “Do ý tịnh nên được nước Phật tịnh. Vậy Đức Thế Tôn của ta đây khi làm Bồ-tát tâm ý không tịnh chẳng? Tại sao cõi Phật này cấu uế như thế?”

Phật biết ý nghĩ ấy, liền bảo:

–Thế nào, này Hiền giả Xá-lợi-phất? Mặt trời, mặt trăng trong sáng, người mù không thấy là do lỗi của mặt trời, mặt trăng chẳng?

Hiền giả Xá-lợi-phất đáp:

–Dạ thưa không, kính bạch Thế Tôn! Chẳng phải là lỗi của mặt trời, mặt trăng.

Phật nói:

–Này Hiền giả Xá-lợi-phất! Lỗi này do nơi mọi người không có trí tuệ nên không thấy được nước Phật thanh tịnh, đẹp đẽ của Như Lai, chứ chẳng phải do lỗi của Như Lai.

Này Xá-lợi-phất! Cõi Phật của ta thanh tịnh mà thầy lại chưa thấy.

Phạm chí Biên Phát thưa với Hiền giả Xá-lợi-phất:

–Xin Hiền giả chớ nên cho cõi Phật này là cấu uế. Vì sao? Vì con thấy cõi Phật của Đức Thích-ca Văn nghiêm tịnh như là Thiên cung tươi sáng, thanh tịnh kia.

Hiền giả Xá-lợi-phất bảo:

–Còn tôi thì thấy quốc độ này cũng có cấu uế xen tạp. Sáu địa lớn đó có Hắc sơn, cát đá nhơ nhớp đầy đây.

Biên Phát thưa:

–Hiền giả, do tâm ý của Hiền giả lãnh hội sự cấu uế, chứ không dựa vào tuệ giác thanh tịnh để nhìn cõi Phật. Phải bình đẳng như Bồ-tát tâm ý thanh tịnh, dựa vào tuệ giác của Phật thì thấy nước Phật đều thanh tịnh.

Bấy giờ, Phật liền dùng ngón chân ấn xuống đất. Ngay khi ấy, tam thiên đại thiên thế giới này đều chấn động. Biết bao nhiêu các châu báu được tích tập, làm nghiêm tịnh khắp mọi nơi chốn. Ví như các thứ báu hiện bày đẹp đẽ, thanh tịnh nơi cảnh giới của Như Lai. Vô lượng các thứ nghiêm tịnh ngay lúc đó đều xuất hiện. Tất cả chúng ma khen là điều chưa từng có và đều tự thấy mình ngồi trên hoa sen báu.

Đức Phật bảo Hiền giả Xá-lợi-phất:

–Ông hãy nhìn sự nghiêm tịnh của cõi Phật này.

Hiền giả Xá-lợi-phất đáp:

–Dạ vâng, kính bạch Thế Tôn! Thật con chưa từng thấy, cũng chưa từng nghe. Nay cõi Phật hiện ra toàn là sự đẹp đẽ, thanh tịnh.

–Này Hiền giả Xá-lợi-phất! Cõi Phật của Như Lai là như vậy, nhưng vì hóa độ những người thấp kém nên Như Lai tùy theo hạng người nhiều tham, giận, hại này mà hiện bày cõi Phật khác nhau. Ví như chư Thiên cùng ăn bát bằng vàng, nhưng người nào

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhiều phước thì đưa tay lên là bát liên sạch.

Như vậy, này Hiền giả Xá-lợi-phất! Nếu người nào tâm ý thanh tịnh thì liền tự thấy cõi Phật của chư Phật thanh tịnh.

Ngay khi Phật thị hiện sự nghiêm tịnh của cõi Phật này, có tám vạn bốn ngàn người phát tâm cầu đạo của Bồ-đề vô thượng. Trưởng giả tử Bảo Sự và năm trăm đồng tử đều được pháp Nhẫn nhu thuận.

Phật hiện thân tức, khi ấy ngay nơi quốc độ không ai là không vui mừng và đều đạt được ước nguyện.

Ba vạn hai ngàn hành giả đệ tử, trời và người xa lìa trần cấu, sinh các Pháp nhãn. Tám ngàn người phiền não hết sạch, tâm ý giải thoát.

M